



## CÁC THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

- ❖ Cuối ngày 21/5, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 30 năm vọt lên 5.09%, mức cao nhất kể từ tháng 10/2023. Lợi suất TPKB kỳ hạn 10 năm cũng giao dịch quanh mức 4.59%. Trái phiếu dài hạn bị bán tháo khi các nhà giao dịch lo ngại dự luật ngân sách mới sẽ làm thâm hụt tài khoá của Mỹ trầm trọng hơn. Dự luật này dự kiến được thông qua trước kỳ nghỉ Ngày Tưởng niệm khi các nhà lập pháp đạt được thỏa thuận về các khoản khấu trừ thuế cho chính quyền bang và địa phương. Lợi suất trái phiếu cũng tăng sau phiên đấu giá kém thành công của trái phiếu kỳ hạn 20 năm, làm dấy lên lo ngại rằng các nhà đầu tư có thể mất đi hứng thú trong việc tài trợ cho thâm hụt ngân sách của Mỹ.

## CẬP NHẬT TIN DOANH NGHIỆP

- ❖ KBC: Tập đoàn Trump và Kinh Bắc chính thức khởi công tổ hợp sân golf hơn 1.5 tỷ USD tại Việt Nam.
- ❖ CTD: Coteccons trúng thầu dự án lớn tại Bình Dương, dự án K-Home New City - khu đô thị nhà ở xã hội.
- ❖ DGW: Thông báo ngày 26/5/2025 là ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức năm 2024 tỷ lệ 5% (500 đồng/cp).

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 20/5/2025, các chỉ số chính tăng giảm trái chiều. VN-Index tăng 0.6%, lên mức 1,323.05 điểm; HNX-Index giảm 0.11%, xuống mức 217.46 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1065 triệu đơn vị, tăng 11.84% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX đạt hơn 71 triệu đơn vị, tăng 20.96% so với phiên trước.

Về mức độ ảnh hưởng, VHM, VIC, HVN là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 7 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VPL, GVR, FPT là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành có diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là bất động sản (VHM +7.00%; NVL +6.75%) và hàng&dịch vụ công nghiệp (HAH +6.95%; GEX +6.91%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là hóa chất (GVR -1.44%; DGC -1.22%) và hàng cá nhân gia dụng (PNJ -1.94%; TLG -0.62%).

Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 477 tỷ đồng trên sàn HoSE. Các mã mua ròng lớn nhất là STB (354 tỷ đồng), FUEVFVND (324 tỷ đồng) và VHM (152 tỷ đồng). Trên HNX, khối ngoại bán ròng hơn 51 tỷ, tập trung bán ròng tại CEO (21 tỷ đồng), PVS (20 tỷ đồng), NTP(4 tỷ đồng).

## THẾ GIỚI

| Chỉ số                                | Điểm      | % Thay đổi |
|---------------------------------------|-----------|------------|
| Dow Jones Industrial Average          | 41,860.44 | -1.91%     |
| NASDAQ Composite                      | 18,872.64 | -1.41%     |
| S&P 500                               | 5,844.61  | -1.61%     |
| DAX                                   | 24,122.40 | 0.36%      |
| PERFORMANCE-INDEX                     |           |            |
| Paris - Paris Delayed Price           | 7,910.49  | -0.40%     |
| FTSE Index - FTSE Index Delayed Price | 8,786.46  | 0.06%      |
| HANG SENG INDEX                       | 23,827.78 | 0.62%      |
| SSE Composite Index                   | 3,387.57  | 0.21%      |
| Osaka - Osaka Delayed Price           | 37,298.98 | -0.61%     |
| KOSPI Composite Index                 | 2,625.58  | 0.91%      |
| S&P BSE SENSEX                        | 81,596.63 | 0.51%      |
| FTSE Singapore Index                  | 3,882.55  | 0.00%      |
| FTSE Malaysia KLCI                    | 1,544.80  | -0.26%     |
| PSEi INDEX                            | 6,375.35  | 0.63%      |
| SET Index                             | 1,179.81  | -0.78%     |
| ESTX 50 PR.EUR                        | 5,451.95  | -0.05%     |
| CBOE Volatility Index                 | 20.87     | 15.37%     |
| Hàng hóa                              |           |            |
| Giá vàng thế giới                     | 3,323.00  | 1.17%      |
| Giá dầu Brent                         | 64.58     | -1.22%     |
| Giá dầu WTI                           | 61.33     | -1.13%     |



## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

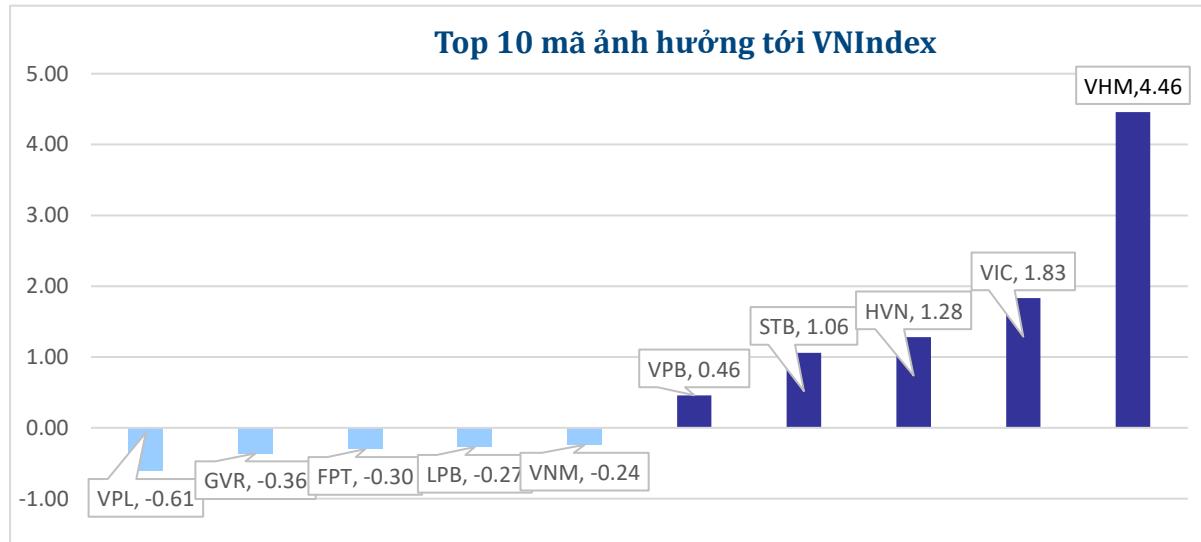
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số        | Điểm số  | Biến động | Điểm  | Khối lượng GD (triệu CP) | Giá trị GD (tỷ đồng) | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|-------|--------------------------|----------------------|------------|-----------------|------------|
| VN - Index    | 1,323.05 | 0.60%     | 7.90  | 1065.4                   | 25,241.2             | 137        | 46              | 183        |
| Vn30 - Index  | 1,419.36 | 0.84%     | 11.84 | 452.9                    | 13,860.6             | 13         | 5               | 12         |
| Vn100-Index   | 1,369.31 | 0.61%     | 8.24  | 864.1                    | 22,378.8             | 6          | 7               | 17         |
| VNXAllshare   | 2,173.86 | 0.56%     | 12.13 | 1028.0                   | 24,994.5             | 166        | 87              | 210        |
| HNX - Index   | 217.46   | -0.11%    | -0.24 | 71.1                     | 1,061.7              | 65         | 64              | 87         |
| Upcom - Index | 95.83    | 0.15%     | 0.14  | 74.6                     | 819.9                | 150        | 85              | 124        |

### THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn  | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 252,412                     | -88.99%                     | 1065.43                         | 11.84%                      |
| HNX  | 1,062                       | 17.95%                      | 71.11                           | 20.96%                      |

### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

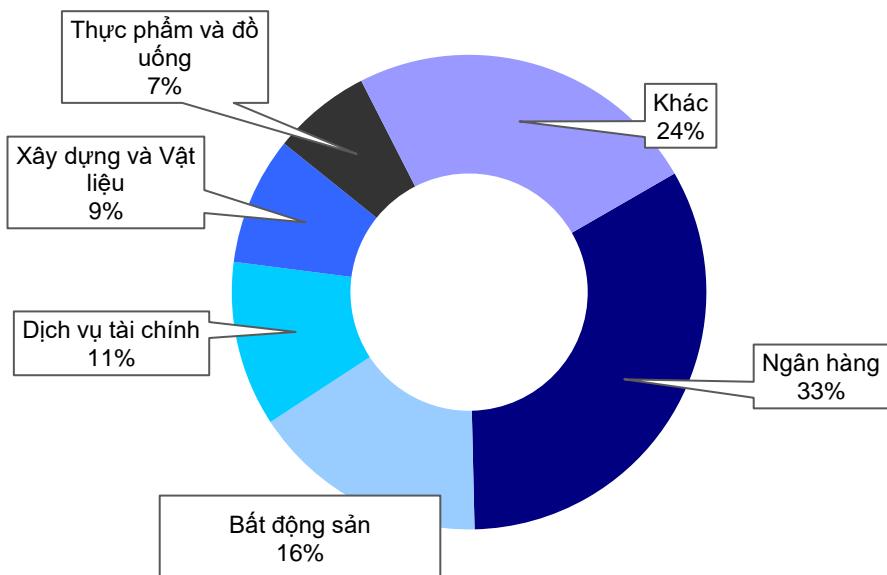


| Top KLGD (triệu cổ phiếu) | Top GTGD (tỷ đồng) | Độ biến khối lượng (KL/KL10 phiên) | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |           |     |       |     |        |
|---------------------------|--------------------|------------------------------------|--|--|-----------|-----|-------|-----|--------|
| SHB                       | 78.39              | STB                                | 1,633.90                                   | DTT  | 10000.00% | VHM | 7.00% | BCG | -6.97% |
| VPB                       | 68.32              | VPB                                | 1,269.06                                   | CMV  | 9606.46%  | HAH | 6.95% | CTD | -3.55% |
| VIX                       | 49.45              | FPT                                | 1,069.04                                   | OPC  | 1133.13%  | GEX | 6.91% | PPC | -2.47% |
| NVL                       | 41.35              | SHB                                | 1,047.34                                   | SAM  | 1080.98%  | HVN | 6.89% | ORS | -2.28% |
| STB                       | 39.11              | VHM                                | 1,000.67                                   | FUEVFVND                                   | 768.40%   | VNE | 6.88% | SIP | -2.22% |

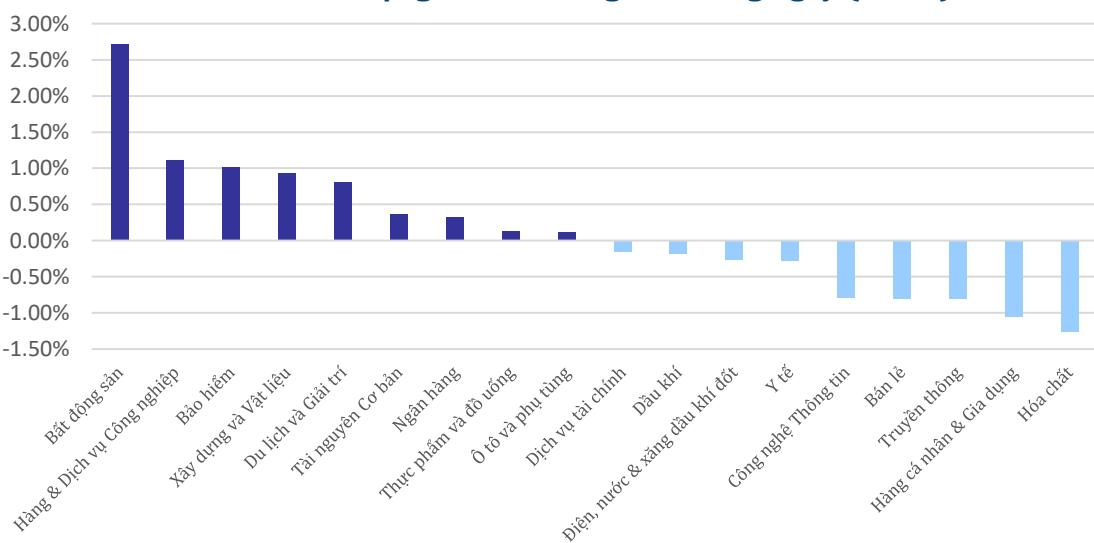


## DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)

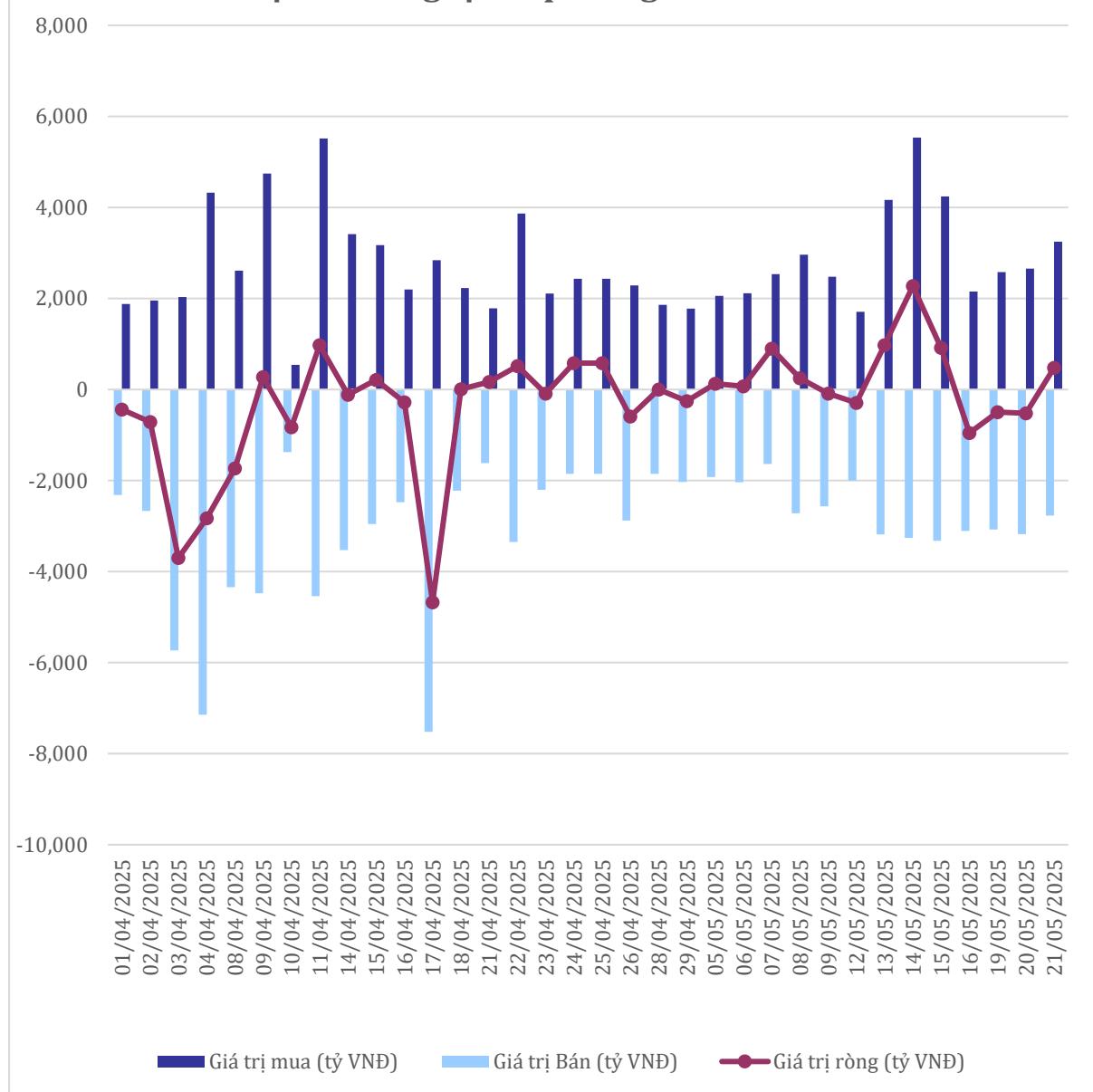




### GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| <b>STB</b>      | 354.16                     | <b>FPT</b>      | -123.14                    |
| <b>FUEVFVND</b> | 324.22                     | <b>VIC</b>      | -93.93                     |
| <b>VHM</b>      | 152.25                     | <b>VRE</b>      | -74.54                     |
| <b>VCG</b>      | 111.70                     | <b>VCB</b>      | -48.80                     |
| <b>HVN</b>      | 71.36                      | <b>HCM</b>      | -47.14                     |

### Giao dịch khối ngoại 30 phiên gần nhất trên HOSE





## XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Khuyến nghị   | Định nghĩa  |
|---------------|---|
| Mua           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng>= 15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực              |
| Tích luỹ      | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực      |
| Trung lập     | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập     |
| Giảm tỷ trọng | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| Bán           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực   |

## XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Xếp loại     | Định nghĩa   |
|--------------|--|
| Vượt trội    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5%<br>Hoặc triển vọng ngành tích cực      |
| Trung lập    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5%<br>Hoặc triển vọng ngành trung lập  |
| Kém hiệu quả | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5%<br>Hoặc triển vọng ngành kém tích cực |

## KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

**Vũ Quỳnh Như**  
Research Analyst  
[nhuvq@gtjas.com.vn](mailto:nhuvq@gtjas.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:702

**Ngô Diệu Linh**  
Research Analyst  
[linhnd@gtjas.com.vn](mailto:linhnd@gtjas.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:705

**Trịnh Khánh Linh**  
Research Analyst  
[linhtk@gtjas.com.vn](mailto:linhtk@gtjas.com.vn)  
(024) 35.730.073 – ext:707

**Nguyễn Đức Bình**  
Senior Research Analyst  
[binhnd@gtjas.com.vn](mailto:binhnd@gtjas.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:704

**Nguyễn Kỳ Minh**  
Chief Economist  
[minhnk@gtjas.com.vn](mailto:minhnk@gtjas.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:706

**Trần Thị Hồng Nhung**  
Deputy Director  
[nhungtth@gtjas.com.vn](mailto:nhungtth@gtjas.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:703

GUOTAI JUNAN VIETNAM HOUSETEAM



| LIÊN HỆ  | TRỤ SỞ CHÍNH<br>HÀ NỘI   | CHI NHÁNH<br>TP. HCM  |
|--|--|---|
| Điện thoại tư vấn:<br>(024) 35.730.073   | P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower<br>Điện thoại:<br>(024) 35.730.073 | Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường<br>Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM<br>Điện thoại:<br>(028) 38.239.966 |
| Điện thoại đặt lệnh:<br>(024) 35.779.999   | Fax: (024) 35.730.088  | Fax: (028) 38.239.696   |
| Email: <a href="mailto:info@gtjas.com.vn">info@gtjas.com.vn</a><br>Website: <a href="http://www.gtjai.com.vn">www.gtjai.com.vn</a> |  |   |